TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2021/DSST - HNGĐ.
Ngày 26 - 5 - 2021
V/v: "*Xin ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Thanh Dần
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Thái Thiên Lương
2. Ông Hoàng Quý Hai

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình: Ông Phan Quang Phú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 103/2020/TLST - HNGĐ ngày 25/12/2020 về việc "*Xin ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐST- DS ngày 13/4/2021. Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2021/QĐHPT – DSST ngày 29/4/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm: 1983.
Nơi ĐKHKTT: Bản H, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

Bị đơn: Anh Đinh Xuân M, sinh năm: 1977.
Nơi ĐKHKTT: H xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 01/12/2020 và bản tự khai ngày 26/01/2021 chị Đinh Thị T trình bày: Tôi (Đinh Thị T) và anh Đinh Xuân M tìm hiểu để đi đến kết hôn với nhau do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 09/3/2000. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống tại nhà bố mẹ anh M được ba tháng thì làm nhà ở riêng tại H, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình cho đến nay. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2003 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh M hay cờ bạc mặc dù được chị T khuyên bảo nhiều lần nhưng anh M không nghe và còn đánh đập, chửi bới chị T. Từ đó vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hiện tại chị T cảm thấy tình cảm vợ chồng thực

sự không còn nữa, mâu thuẫn không thể khắc phục được nên chị Đinh Thị T làm đơn xin ly hôn anh Đinh Xuân M.

Về con chung của vợ chồng: Chị Đinh Thị T khai vợ chồng có ba đứa con chung tên là: Đinh Ngọc A, sinh ngày: 14/11/2002; Đinh Thị Hoài T, sinh ngày: 03/6/2004 hiện cả hai đứa con đã bỏ học đi làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh và Đinh Thị Ty N, sinh ngày: 26/6/2016 hiện đang sống cùng chị T. Sau khi ly hôn chị T có nguyện vọng xin được nuôi con Đinh Thị Hoài T và Đinh Thị Ty N, còn con Đinh Ngọc A đã đủ 18 tuổi nên vợ chồng sẽ có trách nhiệm chung với con. Chị Đinh Thị T không yêu cầu anh Đinh Xuân M phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng.

Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Đinh Thị T khai vợ chồng tự nguyện thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí chị Đinh Thị T đã nộp số tiền 300.000đồng nay xin chịu toàn bộ.

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã thụ lý vụ án theo yêu cầu của chị Đinh Thị T và triệu tập hai bên đương sự đến tại trụ sở Tòa án huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để giải quyết nhiều lần, nhưng các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải chỉ có mặt chị Đinh Thị T có mặt còn anh Đinh Xuân M vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phát biểu tại phiên tòa đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết chị Đinh Thị T đều có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án còn anh Đinh Xuân M vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay chị T có mặt còn anh M tiếp tục vắng mặt lần thứ 2 vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Đinh Xuân M. Về quan hệ hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử chị Đinh Thị T được ly hôn anh Đinh Xuân M. Về con chung đề nghị áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao hai con Đinh Thị Hoài T, sinh ngày: 03/6/2004 và Đinh Thị Ty N, sinh ngày: 26/6/2016 cho chị Đinh Thị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng còn con Đinh Ngọc A, sinh ngày: 14/11/2002 đã đủ 18 tuổi nên vợ chồng phải có trách nhiệm chung. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đề nghị áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình buộc anh Đinh Xuân M phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Đinh Thị Ty N theo quy định của pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi. Tài sản chung và công nợ chung chị T khai hai vợ chồng tự nguyện thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Án phí dân sự sơ thẩm chị Đinh Thị T đã nộp số tiền 300.000đ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ, án phí cấp dưỡng nuôi con anh Đinh Xuân M phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đinh Thị T xin ly hôn anh Đinh Xuân M hai bên đều hộ khẩu thường trú tại Bản H, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình.Quá trình giải quyết chị Đinh Thị T có mặt còn anh Đinh Xuân M vắng mặt nhiều lần không rõ lý do. Tòa án đã phối hợp với UBND xã T xác minh tại địa phương thì anh Đinh Xuân M có hộ khẩu thường trú tại Bản H, xã T hiện đang do công an xã T quản lý, hiện anh M có mặt tại địa phương. Văn phòng UBND xã T đã nhận được ba loại giấy triệu tập và thông báo phiên họp về việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án đối với anh Đinh Xuân M và đã trực tiếp giao các loại giấy trên cho anh M nhưng anh M từ chối không nhận. Trực tiếp đến tại nhà anh Đinh Xuân M thì anh M không có mặt tại nhà nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được. Tòa án đã mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất phải hoãn phiên tòa lý do anh Đinh Xuân M không có mặt. Tại phiên tòa hôm nay anh Đinh Xuân M tiếp tục vắng mặt lần thứ 2 nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Đinh Xuân M.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị T và anh Đinh Xuân M tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng do trong quá tình chung sống anh M thường xuyên cờ bạc, không quan T đến vợ con được chị T góp ý nhiều lần nhưng không chịu sửa chữa, khắc phục mà còn đánh đập chị T nhiều lần dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, hiện vợ chồng không còn tình cảm nữa hai bên đã sống ly thân hai bên bỏ mặc không quan T đến nhau nữa. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Đinh Thị T và anh Đinh Xuân M thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử xét thấy việc chị Đinh Thị T xin được ly hôn anh Đinh Xuân M là có căn cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử chị Đinh Thị T được ly hôn anh Đinh Xuân M.

[3] Về con chung của vợ chồng: Theo chị T vợ chồng có ba đứa con chung tên là Đinh Ngọc A, sinh ngày: 14/11/2002; Đinh Thị Hoài T, sinh ngày: 03/6/2004; Đinh Thị Ty N, sinh ngày: 26/6/2016 hiện hai con Đinh Ngọc A và con Đinh Thị Hoài T đã thôi học đang đi làm ăn tại các tỉnh phía nam không có địa chỉ còn con Đinh Thị Ty N còn nhỏ đang sống cùng chị T. Nguyện vọng của chị T sau khi ly hôn xin được nuôi hai con Đinh Thị Hoài T và Đinh Thị Ty N còn con Đinh Ngọc A đã đủ 18 tuổi vợ chồng sẽ có trách nhiệm, nghĩa vụ chung. Hội đồng xét xử thấy anh Đinh Xuân M có mặt tại địa phương nhưng quá trình giải quyết vụ án không hợp tác, cố tình trốn tránh trách nhiệm và nghĩa vụ của mình mặt khác con Đinh Thị Ty N hiện đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ, con Đinh Thị Hoài T chưa đủ 18 tuổi nên chị T có nguyện vọng xin nuôi hai đứa con là có căn cứ phù hợp nên cần áp dụng các Điều 81, Điều 82 , Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao

hai con Đinh Thị Hoài T, sinh ngày: 03/6/2004 và Đinh Thị Ty N, sinh ngày: 26/6/2016 cho chị Đinh Thị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành còn con Đinh Ngọc A, sinh ngày: 14/11/2002 đã đủ 18 tuổi nên vợ chồng phải có trách nhiệm và nghiã vụ chung.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng mặc dù chị Đinh Thị T không yêu cầu anh Đinh Xuân M phải đóng góp tiền nuôi con hàng tháng. Nhưng Hội đồng xét xử thấy để bảo đảm quyền lợi cho con sau khi cha mẹ ly hôn và theo quy định của pháp luật người không trực tiếp nuôi con phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp một khoản tiền để hỗ trợ cho người trực tiếp nuôi con. Vì vậy cần áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 luật hôn nhân và gia đình buộc anh Đinh Xuân M phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Đinh Thị Ty N hàng tháng mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian tính từ tháng 6/2021 cho đến lúc con đủ 18 tuổi.

Chị Đinh Thị T không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với anh Đinh Xuân M, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh M có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[5] Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Đinh Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị T đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0000018 ngày 25/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Đinh Xuân M phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Đinh Thị T đối với anh Đinh Xuân M.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Đinh Xuân M.

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: chị Đinh Thị T được ly hôn anh Đinh Xuân M.

2. Về con chung của vợ chồng: Áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình: Giao hai con Đinh Thị Hoài T, sinh ngày: 03/6/2004 và Đinh Thị Ty N, sinh ngày: 26/6/2016 cho chị Đinh Thị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành. Con Đinh Ngọc A, sinh ngày: 14/11/2002 đã đủ 18 tuổi nên vợ chồng sẽ có trách nhiệm chung đối với con.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 luật hôn nhân và gia đình buộc anh Đinh Xuân M phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Đinh Thị Ty N, sinh ngày: 26/6/2016 mỗi tháng 1.500.000đ (một

triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian tính từ tháng 6/2021.

Chị Đinh Thị T không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với anh Đinh Xuân M, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh Đinh Xuân M có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Đinh Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí ly hôn: Chị Đinh Thị T phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền mà chị Đinh Thị T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ theo biên lai số: 0000018 ngày 25/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Như vậy chị Đinh Thị T đã nộp đủ khoản án phí.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Đinh Xuân M phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng)

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Đinh Thị T, vắng mặt anh Đinh Xuân M. Tuyên bố chị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm (25/5/2021), anh M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Trần Thanh Dần

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu Hồ sơ - Án văn.